

Bản án số: 14/2023/DSST

Ngày 14/8/2023

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Nguyễn Thị Thuận.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 153/2022/TLST-DS ngày 14/12/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-DS ngày 14/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2023/QĐST-DS ngày 14/7/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S.

Địa chỉ trụ sở: Số 266 - 268 N, phường S, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung Kh - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đức Th - Chức vụ: Phó Phòng giao dịch Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Địa chỉ: Lô D1 Khu Th, xã Tâm Thắng, huyện J, tỉnh Đắk Nông. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quảng T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/10/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn trình bày:*

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S - Chi nhánh Đắk Nông - Phòng giao dịch J cho ông Nguyễn Quảng Tr vay vốn theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 1375844, được ký kết ngày 05/11/2019. Theo đó ông Nguyễn Quảng Tr đã kích hoạt thẻ và sử

dụng Thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*). Lãi suất tại thời điểm làm thẻ là 31,2%/ năm. Mục đích ông Trường vay tiền là để tiêu dùng cá nhân. Biện pháp bảo đảm cho khoản vay là không thể chấp tài sản đảm bảo.

Ngày 05/11/2019, ông Nguyễn Quảng Tr đã thực hiện giao dịch rút tổng số tiền là 38.896.896 đồng (*Ba mươi tám triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn, tám trăm chín mươi sáu đồng*).

Ngày 22/7/2021 ông Nguyễn Quảng Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngân hàng đã chấm dứt Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng và chuyển toàn bộ số tiền dư nợ sang nợ gốc quá hạn.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp với ông Nguyễn Quảng Tr và yêu cầu ông Tr thanh toán các khoản tiền nợ quá hạn cho ngân hàng. Tuy nhiên ông Tr vẫn không trả được nợ cho ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết. Vì vậy, ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút buộc ông Nguyễn Quảng Tr phải trả cho ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 14/8/2023 là 44.849.410 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, tám trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm mười đồng*), trong đó: Nợ gốc 22.663.771 đồng (*Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi một đồng*), nợ lãi 22.185.639 đồng (*Hai mươi hai triệu một trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng*).

Và các khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 1375844, tính từ ngày 15/8/2023 cho đến khi ông Nguyễn Quảng Tr thanh toán xong các khoản nợ cho ngân hàng.

* *Bị đơn ông Nguyễn Quảng Tr*: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án hợp lệ và triệu tập hợp lệ nhiều lần, tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn ông Nguyễn Quảng Tr không đến Tòa án làm việc. Tòa án đã ban hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được. Vì vậy, Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người được nguyên đơn ủy quyền tham gia tố tụng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không thay đổi, bổ sung gì; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án*.

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, bị đơn đã được niêm yết các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nhưng không chấp hành, vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai không có lý do, nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP S, buộc ông Nguyễn Quảng Tr trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S tổng số tiền tính đến ngày 14/8/2023 là 44.849.410 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, tám trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm mười đồng*), trong đó: Nợ gốc 22.663.771 đồng (*Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi một đồng*), nợ lãi 22.185.639 đồng (*Hai mươi hai triệu một trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng*).

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc ông Nguyễn Quảng Tr phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn có nơi cư trú tại Tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Nguyên đơn là tổ chức có đăng ký kinh doanh, bị đơn không có đăng ký kinh doanh. Vì vậy, đây là tranh chấp dân sự, quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, các điểm a, c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Thời hiệu khởi kiện: Căn cứ Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng được ký kết ngày 05/11/2019, do đó còn thời hiệu. Căn cứ khoản 1 Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 429 của Bộ luật dân sự, việc Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S khởi kiện là đảm bảo về thời hiệu khởi kiện theo quy định của pháp luật.

[1.3] Căn cứ mở phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án mặc dù bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không chấp hành, vắng mặt không lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, vì vậy cần xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX thống nhất quan điểm với Kiểm sát viên, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

Đối tượng tranh chấp là khoản tiền nợ gốc 22.663.771 đồng (*Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi một đồng*). Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng trình bày đây là tài sản hợp pháp của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S, thuộc quyền sở hữu của Ngân hàng

Thương Mại Cổ Phần S và cho bị đơn ông Nguyễn Quảng Tr vay theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết giữa hai bên, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nên nguyên đơn khởi kiện ra Tòa án và Tòa án thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Nhận định của HĐXX:

[3.1] Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số: 1375844 được ký kết ngày 05/11/2019 giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S, với ông Nguyễn Quảng Tr được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, đạo đức xã hội và tuân thủ đúng quy định của pháp luật về cả nội dung và hình thức. Quá trình thực hiện giao dịch các đương sự có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện ký kết, thỏa thuận như trong hợp đồng, Do đó, hợp đồng nêu trên là hợp pháp.

[3.2] Căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số: 1375844 giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S với ông Nguyễn Quảng Tr được ký kết ngày 05/11/2019, mức lãi suất cho vay 31,2%/năm là phù hợp với quy định về lãi suất của Ngân hàng nhà nước. Từ ngày 22/7/2021 ông Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, ông Tr có 03 tháng để trả nợ cho ngân hàng để tiếp tục duy trì khoản vay. Đến ngày 22/10/2021 ông Nguyễn Quảng Tr không trả được khoản tiền nào, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó ngân hàng đã chấm dứt Hợp đồng tín dụng và chuyển toàn bộ số tiền dư nợ sang nợ gốc quá hạn.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp với ông Nguyễn Quảng Tr và yêu cầu ông Tr thanh toán các khoản tiền nợ quá hạn cho ngân hàng. Tuy nhiên ông Tr vẫn không trả được nợ cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút buộc ông Tr phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[3.3] Về lãi suất: Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số: 1375844 giữa ngân hàng với ông Nguyễn Quảng Tr được ký kết ngày 05/11/2019, mức lãi suất cho vay là 31,2%. Tính đến ngày 14/8/2023 là 44.849.410 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, tám trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm mười đồng*), trong đó: Nợ gốc 22.663.771 đồng (*Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi một đồng*), nợ lãi 22.185.639 đồng (*Hai mươi hai triệu một trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng*).

[3.4] Về tài sản đảm bảo: Không thể chấp tài sản đảm bảo.

[3.5] Từ những phân tích nêu trên HĐXX xét thấy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, buộc ông Nguyễn Quảng Tr phải trả cho ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 14/8/2023 là 44.849.410 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, tám trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm mười đồng*), trong đó: Nợ gốc 22.663.771 đồng (*Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi một đồng*), nợ lãi 22.185.639 đồng (*Hai mươi hai triệu một trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng*).

[4] Về án phí: Bị đơn anh Nguyễn Quảng Tr phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 357; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S.

Buộc ông Nguyễn Quảng Tr trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S tổng số tiền tính đến ngày 14/8/2023 là 44.849.410 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, tám trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm mười đồng*), trong đó: Nợ gốc 22.663.771 đồng (*Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi một đồng*), nợ lãi 22.185.639 đồng (*Hai mươi hai triệu một trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng*).

Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 15/8/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 1375844 giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S với ông Nguyễn Quảng Tr được ký kết ngày 05/11/2019 cho đến khi ông Tr thanh toán xong các khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Quảng Tr không thực hiện việc trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông thi hành toàn bộ số tiền nợ trên.

2. Án phí: Buộc ông Nguyễn Quảng Tr phải nộp số tiền 2.242.000 đồng (*Hai triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 909.000đ (*Chín trăm linh chín nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000062 ngày 06/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tím